

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1542 /QLCL-KN
V/v định mức hóa chất, vật tư tiêu hao

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2013

Kính gửi: Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1-6

Sau khi xem xét các bảng định mức hóa chất, vật tư tiêu hao của của các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng xây dựng (đã ban hành đợt xây dựng thí điểm và đang hoàn thiện chưa ban hành) đối với một số chỉ tiêu chính (Chloramphenicol, Nitrofurantoin, Malachite/Leuco Malachite green, Enro/Cipro trên Elisa, Fluoroquinolone) cho thấy định mức đối với 02 dung môi (Methanol, Aceton Nitril) của các đơn vị có sự khác biệt đáng kể giữa các đơn vị trong cùng một phương pháp/kỹ thuật phân tích (*Chi tiết xin xem trong Phụ lục 1 kèm theo*).

Để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ, Cục yêu cầu các đơn vị như sau:

1. Diễn giải bổ sung về số liệu tính toán định mức 02 dung môi MeOH, ACN đối với các chỉ tiêu (Chloramphenicol trên LC-MS/MS, Nitrofurantoin trên LC-MS/MS, Malachite/Leuco Malachite green trên Elisa, trên LC-MS/MS và trên HPLC, Enro/Cipro trên Elisa, Fluoroquinolone trên LC-MS/MS), trong đó lưu ý rà soát lại và tính đúng, đủ lượng dung môi kèm theo giải trình cách tính toán.

2. Trường hợp một số đơn vị tính định mức cao hơn so với quy trình (với lý giải ngoài lượng sử dụng theo quy trình còn sử dụng để tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...) tuy nhiên, trong quy trình phân tích của các đơn vị không quy định cụ thể các công đoạn này để có cơ sở tính toán ra lượng dung môi phải sử dụng, vì vậy các đơn vị cần diễn giải và tách rõ các công đoạn và lượng cần thiết sử dụng các dung môi nêu trên (ví dụ: pha chuẩn, sử dụng làm pha động, chạy ổn định cột, tráng rửa dụng cụ, bảo trì bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị,...).

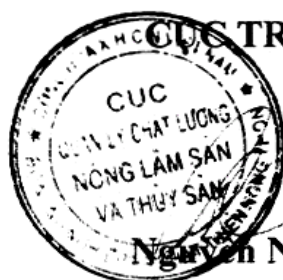
3. Về chất chuẩn, nội chuẩn đối với những chỉ tiêu trên: các đơn vị rà soát và tính đủ lượng chất chuẩn, nội chuẩn cần sử dụng cho mỗi chỉ tiêu theo quy trình và diễn giải lượng chất chuẩn, nội chuẩn theo số liệu đã báo cáo sử dụng năm 2012.

Các đơn vị cần báo cáo bằng văn bản về Cục trước ngày 15/9/2013, đồng gửi 01 bản file mềm (word, excel) về email phuonghoa.nafi@mard.gov.vn.

Đề nghị các đơn vị lưu ý thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Lê Bá Anh (để biết);
- Phòng TC (để p/h);
- Lưu VT, KN.



Nguyễn Như Tiệp

Phụ lục 1

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỊNH MỨC DUNG MÔI
MeOH, ACN ĐỐI VỚI MỘT SỐ CHỈ TIÊU**

1. Chỉ tiêu CAP trên LC-MS/MS: Chỉ tiêu này 4 đơn vị (TTV2,4,5,6) đã ban hành trong đợt 1 (xây dựng thí điểm)

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
MeOH				
TTV2	20	2.5	Đã ban hành	-
TTV3	-	-	Chưa ban hành	-
TTV4	16	3.9	Đã ban hành	-
TTV5	24	4.9	Đã ban hành	-
TTV6	37.5	15	Đã ban hành	Lượng MeOH sử dụng được tính toán bao gồm lượng dùng trong quy trình phân tích, lượng tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...
ACN				
TTV2	14.4	4.45	Đã ban hành	-
TTV4	80	12.5	Đã ban hành	-
TTV5	8	1.63	Đã ban hành	-
TTV6	100	40	Đã ban hành	-

2. Chỉ tiêu Nitrofurantoin trên LC-MS/MS: Chỉ tiêu này 4 đơn vị (TTV2,4,5,6) đã ban hành trong đợt 1 (xây dựng thí điểm).

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
MeOH				
TTV2	20	4.4	Đã ban hành	-
TTV3	-	-	Chưa ban hành	-
TTV4	54	9.5	Đã ban hành	-
TTV5	258	17.3	Đã ban hành	-
TTV6	310	31	Đã ban hành	Lượng MeOH sử dụng được tính toán bao gồm lượng dùng trong quy trình phân tích, lượng tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...

3. Chỉ tiêu MG/LMG trên Elisa và LC-MS/MS: MG/LMG trên Elisa (TTV4,6) đã ban hành trong đợt 1. MG/LMG trên LC-MS/MS (TTV 3,4,6) đã ban hành trong đợt 1(xây dựng thí điểm).

a. PP trên Elisa:

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
ACN	Tđ	Tt		
TTV4	21	7.68	Đã ban hành	-
TTV5	14	7.63	Chưa ban hành	-
TTV6	174	18	Đã ban hành	-

b. PP trên LC-MS/MS:

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
ACN	Tđ	Tt		
TTV2	229	86.2	Chưa ban hành	-
TTV3	12	5.06	Đã ban hành	-
TTV4	150	44.3	Đã ban hành	-
TTV6	328	34	Đã ban hành	Lượng ACN sử dụng được tính toán bao gồm lượng dùng trong quy trình phân tích, lượng tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...

4. Chỉ tiêu MG/LMG trên HPLC: Chỉ có TTV5 ban hành định mức trong đợt 1 (xây dựng thí điểm).

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
ACN	Tđ	Tt		
TTV1	349	190	Chưa ban hành	-
TTV5	1000	113.8	Đã ban hành	-

5. Chỉ tiêu Cipro/Enro trên Elisa: mới chỉ có TTV6 ban hành định mức trong đợt 1 (xây dựng thí điểm).

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Tđ	Tt		
MeOH	Tđ	Tt		
TTV5	6	3.46	Chưa ban hành	-

TTV6	125	7.5	Đã ban hành	Lượng ACN sử dụng được tính toán bao gồm lượng dùng trong quy trình phân tích, lượng tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...
------	-----	-----	-------------	--

6. Chi tiêu Fluoroquinolone trên LC-MS/MS: TTV5 chưa ban hành định mức trong đợt 1 (xây dựng thí điểm).

Dung môi	Định mức tính toán (ml)		Tình trạng ban hành	Diễn giải của TTV
	Td	Tt		
MeOH				
TTV2	10	0.53	Đã ban hành	-
TTV3	14	3.27	Đã ban hành	-
TTV4	49	8.96	Đã ban hành	-
TTV5	130	31	Chưa ban hành	-
TTV6	50	11.3	Đã ban hành	Lượng ACN sử dụng được tính toán bao gồm lượng dùng trong quy trình phân tích, lượng tráng rửa dụng cụ, cột sắc ký, bảo trì, vệ sinh thiết bị...

Ghi chú:

- Td: định mức theo quy trình phân tích cho mỗi đợt phân tích
- Tt: định mức tổng (đã bao gồm cả hệ số kết hợp).

Phụ lục 2

**BẢNG SỐ LIỆU CHẤT CHUẨN, NỘI CHUẨN
SỬ DỤNG NĂM 2012 CỦA CÁC TTV**

Tên chất chuẩn	Số liệu sử dụng của các đơn vị (VNĐ)					
	TTV1	TTV2	TTV3	TTV4	TTV5	TTV6
Chuẩn AHD	-	-	-	-	11,970,000	8,879,000
Chuẩn SEM	-	-	-	-	-	33,075,000
Nội chuẩn SEM	-	-	-	-	1,530,900	-
Chuẩn AOZ	2,644,180	-	-	13,200,000	15,876,000	5,140,000
Chuẩn AMOZ	2,775,080	-	-	-	15,876,000	-
Chuẩn CAP	42,333	1,291,500	1,293,000	-	-	1,740,000
Nội chuẩn CAP	-	-	6,468,000	-	2,098,000	-
Chuẩn Ciprofloxacin	796,365	3,055,500	3,057,000	-	-	1,270,000
Chuẩn Enrofloxacin	768,600	2,352,000	2,352,000	-	-	-
Chuẩn Sarafloxacin	1,822,800	-	3,998,000	-	-	-
Chuẩn Difloxacin	445,253	-	2,352,000	-	-	1,035,000
Chuẩn Danofloxacin	351,987	-	2,175,000	-	-	-
Chuẩn Malachite	83,160	-	1,411,000	-	-	-
Chuẩn Leucomalachite green	145,290	-	1,587,000	-	-	-
Nội chuẩn LMG d5	-	-	8,702,000	-	2,079,000	-

09494544